

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung của ngành
Dân tộc và Tôn giáo áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-BD TTG ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 23/TTr-SDTTG ngày 27 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung của ngành Dân tộc và Tôn giáo áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục và nội dung thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

Phần I**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA NGÀNH DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	Lĩnh vực: Công tác dân tộc	
1	Theo dõi chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II.

NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Tên thủ tục: Theo dõi chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Cấp thực hiện: Cấp tỉnh, cấp xã

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thu thập thông tin, cập nhật số liệu, báo cáo của đơn vị thực hiện.

Đơn vị thực hiện thu thập thông tin, số liệu, tiến độ về quá trình đầu tư, kết quả dự án và các hoạt động được giao thực hiện 03 tháng 1 lần; báo cáo năm, báo cáo kết thúc dự án, hoạt động được gửi cho UBND cấp xã (qua Ban quản lý xã) nơi thực hiện dự án, hoạt động; UBND cấp xã ký xác thực báo cáo của chủ đầu tư trước ngày 10 tháng 9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 25 tháng 1 năm sau và gửi báo cáo kết thúc dự án, hoạt động đã được UBND cấp xã ký xác thực cho chủ đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc đầu tư.

Đơn vị thực hiện cập nhật số liệu, lập báo cáo hằng năm và báo cáo kết thúc dự án, hoạt động theo biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục số 02 và theo yêu cầu của chủ đầu tư về nội dung dự án, hoạt động được phê duyệt;

Việc cập nhật số liệu, chế độ báo cáo là tiêu chí để đơn vị thực hiện hoàn thành các thủ tục giải ngân, thanh toán, quyết toán dự án, hoạt động với chủ đầu tư.

Bước 2: Thu thập, tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp xã.

UBND cấp xã thu thập, tổng hợp thông tin về các dự án, hoạt động do cấp xã làm chủ đầu tư và do các đơn vị thực hiện triển khai trên địa bàn xã theo biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục số 02, gửi UBND cấp tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo hoặc cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh) trước ngày 15 tháng 9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

Bước 3: Tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp tỉnh.

Chủ đầu tư cấp tỉnh tổng hợp thông tin hàng năm về dự án, hoạt động do mình làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh theo mẫu tại Phụ lục số 02 gửi chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh trước ngày 15 tháng 9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

Chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh tổng hợp thông tin, lập báo cáo kết quả thực hiện dự án thành phần của Chương trình hàng năm thuộc phạm vi chủ trì quản lý trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục số 03 gửi chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp trung ương, Sở Dân tộc và Tôn giáo (hoặc cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cấp

tỉnh) trước ngày 20 tháng 9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 05 tháng 02 năm sau.

UBND tỉnh tổng hợp thông tin từ cấp xã và các chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, lập báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hằng năm trong phạm vi được phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục số 03 gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Văn phòng Quốc gia về dân tộc và miền núi) trước ngày 25 tháng 9 năm thực hiện; đồng thời cập nhật bổ sung số liệu năm theo Phụ lục số 01 trước ngày 10 tháng 02 năm sau.

c) Cách thức thực hiện:

- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã.

- Gửi trên môi trường điện tử: Qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành

d) Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

f) Thời hạn giải quyết: Báo cáo theo định kỳ quy định

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Chủ chương trình, chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần, chủ đầu tư các dự án, hoạt động thuộc Chương trình; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Dân tộc và Tôn giáo

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã, các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện Chương trình.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, cơ quan Trung ương (chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần ở cấp trung ương).

j) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo

j) Phí, lệ phí: Không quy định

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và Điều 2 Thông tư số 04/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Thông tư số 04/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Tên thủ tục: Đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Cấp thực hiện: Cấp tỉnh, cấp xã

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thu thập, tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã thu thập, tổng hợp thông tin về các dự án, hoạt động do cấp xã làm chủ đầu tư và do các đơn vị thực hiện triển khai trên địa bàn xã theo các biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục số 02 kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND và Điều 2 Thông tư số 04/2025/TT-BD TTG gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo hoặc cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh).

Bước 2: Tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp tỉnh

Chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh tổng hợp thông tin, lập báo cáo đánh giá thực hiện dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần của Chương trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND và Điều 2 Thông tư số 04/2025/TT-BD TTG gửi chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp trung ương, Sở Dân tộc và Tôn giáo (hoặc cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh).

Sở Dân tộc và Tôn giáo (hoặc cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh) tổng hợp thông tin từ cấp xã và các chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, lập báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình cấp tỉnh theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND và Điều 2 Thông tư số 04/2025/TT-BD TTG trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký duyệt, gửi về Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Văn phòng Quốc gia về dân tộc và miền núi); đồng

thời cập nhật bổ sung số liệu giữa kỳ, cuối kỳ tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND.

Bước 3: Thời hạn báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình của cấp xã, cấp tỉnh theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

c) Cách thức thực hiện:

- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã.

- Gửi trên môi trường điện tử: Qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành

d) Thành phần hồ sơ: Không quy định

e) Số lượng hồ sơ: Không quy định

f) Thời hạn giải quyết: Báo cáo theo định kỳ quy định

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Chủ chương trình, chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần, chủ đầu tư các dự án, hoạt động thuộc Chương trình; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Dân tộc và Tôn giáo

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã, các tỉnh, thành phố thực hiện Chương trình.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Bộ, cơ quan Trung ương (chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần ở cấp trung ương).

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo

j) Phí, lệ phí: Không quy định

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND và Điều 2 Thông tư số 04/2025/TT-BDTTG

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Thông tư số 04/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-UBDT ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.